TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81** /2020/HC-PT
Ngày: 25 - 6 - 2020
V/v: Khiếu kiện yêu cầu thực hiện hành vi hành chính.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Thi

Ông Nguyễn Xuân Điền

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Phạm Tấn Ánh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 133/2020/TLPT-HC ngày 17/02/2020, về việc *"Khiếu kiện yêu cầu thực hiện hành vi hành chính"*.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 39/2019/HC-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1403 /2020/QĐ-PT ngày 08 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Lý Việt T, sinh năm: 1958; địa chỉ: thành phố Đà Nẵng; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1969; địa chỉ: thành phố Đà Nẵng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Kỳ M - chức vụ: Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 4109/UBND- NCPC ngày 22 tháng 6 năm 2019); có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân T, Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng (theo văn bản ủy quyền số 22/GUQ ngày 12/5/2020); có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Ông Lý Việt T (là người khởi kiện), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện ngày 16/4/2019 và trong quá trình tố tụng, người khởi kiện trình bày nội dung:*

Nhà đất tọa lạc tại số 14B đường T, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sử dụng của gia đình mẹ ông là bà Võ Thị H. Năm 1989 UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng cũ đã thu hồi toàn bộ diện tích nhà và hơn 200m^2 đất của gia đình ông nhưng không giao đất tái định cư theo quy định của pháp luật. Bà H nhiều năm khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền nhưng không được giải quyết.

Năm 2003, Bà H mất, ông Lý Việt T tiếp tục khiếu nại. Sau khi có chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, ngày 22/4/2017 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Công văn số 2960/UBND-TTTP về việc đồng ý giao quyền sử dụng đất lô số 71, khu B2.1, đường 5,5m tại khu tái định cư P cho hộ ông Lý Việt T theo diện hộ phụ. Thu tiền sử dụng đất theo đơn giá năm 2014.

Ông T tiếp tục khiếu nại với lý do nhà nước thu hồi đất của gia đình ông nằm ở vị trí trung tâm thành phố, diện tích 200m^2 nhưng lại giao đất có thu tiền sử dụng đất theo diện hộ phụ, vùng ven thành phố là không đúng theo quy định của pháp luật về hỗ trợ tái định cư. Ngày 12/12/2018, ông T nhận được Thông báo số 205/TB-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc chấm dứt giải quyết khiếu nại (Thông báo 205). Ông T cho rằng Chủ tịch UBND không thụ lý giải quyết khiếu nại, không ra Quyết định giải quyết khiếu nại mà ban hành Thông báo số 205/TB-UBND chấm dứt giải quyết khiếu nại của ông là trái quy định với khoản 3 Điều 6 của Luật khiếu nại 2011.

Nay, ông Lý Việt T khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu buộc Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định giải quyết khiếu nại bằng hình thức quyết

định theo quy định của pháp luật.

** Tại văn bản 6692/UBND-TTTP ngày 03/10/2019 và quá trình tham gia tố tụng, người bị kiện trình bày nội dung:*

Việc khiếu nại của ông Lý Việt T kéo dài từ nhiều năm nay, đến ngày 04/8/2016, Văn phòng Chính phủ có thông báo về kết luận của Phó thủ tướng Thường trực Chính phủ về việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại của công dân trên địa bàn thành phố, trong đó chỉ đạo Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng quyết định cụ thể việc giao đất cho hộ ông Lý Việt T.

Thực hiện chỉ đạo trên, ngày 22/4/2017 UBND thành phố ban hành Công văn số 2960/UBND-TTTP về việc đồng ý giao quyền sử dụng lô số 71, khu B2.1, đường 5,5m tại khu tái định cư P cho hộ ông Lý Việt T theo diện hộ phụ và thu tiền sử dụng đất theo giá đất năm 2014. Đây là kết quả giải quyết cuối cùng của UBND thành phố đối với vụ việc của ông T (Công văn 2960).

Ông T không đồng ý nhận đất và có đơn khiếu nại cho rằng UBND thành phố Đà Nẵng không ban hành quyết định giao đất cho ông, cố ý làm trái Kết luận của Phó thủ tướng Thường trực Chính phủ theo Thông báo 217/TB-VPCP ngày 04/8/2016 của Văn phòng Chính phủ.

UBND thành phố Đà Nẵng đã thực hiện đúng chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực, đồng thời yêu cầu Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố mời ông T lên nhận đất. Hiện việc ban hành quyết định giao đất thuộc thẩm quyền UBND quận C theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Đất đai.

Hiện nay, UBND quận C đã ban hành Quyết định 545/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về việc giao đất cho ông Lý Việt T theo đúng chủ trương của UBND thành phố và thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng trình bày:*

Thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc giao cho hộ ông Lý Việt T quyền sử dụng đất lô số 71, khu B2.1, đường 5,5m tại khu tái định cư P theo diện hộ phụ; thu tiền sử dụng đất theo đơn giá năm 2014. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng đã mời ông T lên làm việc để nhận đất rất nhiều lần. Tuy nhiên ông T đều không đồng ý nhận lô đất trên vì ông cho rằng Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cố ý làm trái Kết luận của Phó Thủ tướng Chính Phủ. Ngày 24/10/2019 UBND quận C đã ban hành Quyết định 545/QĐ-UBND về việc

giao đất cho ông Lý Việt T theo đúng chủ trương của UBND thành phố và Kết luận Phó Thủ tướng Chính Phủ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2019/HC-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định:

Căn cứ các Điều 3, 30, 32, 116, 158 và điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lý Việt T đối với yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thực hiện hành vi hành chính thụ lý giải quyết đơn khiếu nại và ra quyết định giải quyết khiếu nại.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 -12-2019 ông Lý Việt T kháng cáo bản án sơ thẩm với yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, buộc Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng giải quyết khiếu nại theo Luật khiếu nại.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo và trình bày cụ thể yêu cầu là buộc Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thụ lý, ra quyết định giải quyết khiếu nại và đề nghị Tòa án hủy Thông báo chấm dứt giải khiếu nại số 205 ngày 12-12-2018.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về yêu cầu khởi kiện: Ông Lý Việt T khiếu nại nhiều năm về nội dung nhà nước thu hồi nhà đất tại 14B T, thành phố Đà Nẵng của mẹ ông là bà Võ Thị H, nhưng không giao đất tái định cư. Khi UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Công văn 2960/UBND-TTTP ngày 22/4/2017 thì ông T tiếp tục khiếu nại. Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Thông báo 205/TB-UBND ngày 12-12-2018 chấm dứt

giải quyết khiếu nại của ông T. Ông T khởi kiện yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng phải thụ lý và giải quyết khiếu nại của ông bằng hình thức quyết định.

[2] Xét kháng cáo của ông Lý Việt T

Nhà đất tại 14B T, thành phố Đà Nẵng thuộc sở hữu nhà nước, sau năm 1975 thì gia đình ông Lý Huỳnh C và bà Võ Thị H được UBND thành phố Đà Nẵng ký Hợp đồng cho thuê một phần căn nhà này, đến năm 1983 thì ông T (con của ông C và Bà H) đứng tên thuê nhà. Năm 1989 do nhu cầu mở rộng nhà máy bia-nước ngọt nên UBND tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng đã ban hành Quyết định 902/QĐ-UB ngày 08/4/1989 thu hồi toàn bộ lô đất diện tích 714m^2 để giao cho Nhà máy Bia, trong đó có hộ ông T đang sử dụng 181m^2. Ngày 03/6/1989 UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 683/QĐ-UB thu hồi hợp đồng thuê nhà tại 14B T của ông Lý Việt T. Khi thu hồi thì có tính khối lượng vật tư kiến trúc phần ông T xây dựng thêm để đền bù; đồng thời bố trí cho hộ ông T nhà đất A9/13 khu tập thể H với diện tích đất được bố trí là 151,9m^2.

Bà Võ Thị H và sau này là ông Lý Việt T khiếu nại liên tục ở nhiều Cơ quan, nhiều cấp về việc thu hồi nhà đất tại đường T nhưng không bố trí tái định cư; UBND thành phố Đà Nẵng đã có nhiều văn bản trả lời như số 301/UB-VP ngày 19/01/2004, số 4316/UBND-NCPC ngày 20/8/2007. Ngày 13/8/2014 Thanh tra Chính Phủ có Báo cáo kết luận số 1873/BC-TTCP có nội dung "*Thống nhất kết quả giải quyết của UBND thành phố Đà Nẵng đối với khiếu nại của ông T. Giao Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo xem xét nếu hộ ông Lý Việt T có nhu cầu về chỗ ở thì giao cho hộ ông Lý Việt T 01 lô đất với giá hợp lý để ông có điều kiện cải thiện chỗ ở".* Ngày 04/8/2016, Văn phòng Chính phủ có thông báo 217/TB-VPCP Thông báo ý kiến kết luật của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại của công dân trên địa bàn thành phố, trong đó chỉ đạo UBND thành phố "*quyết định cụ thể việc giao đất cho hộ ông Lý Việt T"*. Ngày 22/4/2017, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Công văn số 2960/UBND-TTTP về việc đồng ý giao quyền sử dụng đất cho ông Lý Việt T sử dụng lô đất số 71, khu B2.1, đường 5,5m tại khu tái định cư P cho hộ ông Lý Việt T theo diện hộ phụ. Thu tiền sử dụng đất theo đơn giá năm 2014, đây là kết quả giải quyết cuối cùng của UBND thành phố đối với vụ việc của ông T.

Ông T tiếp tục khiếu nại đến Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Ngày 12/12/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Thông báo 205 về việc chấm dứt giải quyết khiếu nại liên quan đến việc thu hồi nhà đất 14B T, thành phố Đà Nẵng. Như vậy khiếu nại về việc giao đất tái định cư của ông T khi thu hồi

nhà 14B T đã được các Cơ quan chức năng giải quyết và cuối cùng là Kết luận của Phó Thủ tướng theo Thông báo 217 của Văn phòng Chính phủ. Công văn 2960 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành là để thực hiện kết quả giải quyết khiếu nại của ông T. Do các Đơn khiếu nại và kiến nghị của ông T đều có nội dung yêu cầu giải quyết về tái định cư khi thu hồi nhà 14B T năm 1989 nhưng khiếu nại của hộ ông T đã có kết quả giải quyết cuối cùng nên UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Thông báo 205 chấm dứt khiếu nại đối với ông T về giải tỏa và bồi thường, tái định cư liên quan đến việc thu hồi nhà 14B T là có cơ sở.

Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Công văn số 2960/UBND-TTTP ngày 22/4/2017 về việc đồng ý giao quyền sử dụng đất cho ông Lý Việt T, trong nội dung Công văn 2960 đã có nội dung chỉ đạo cụ thể về việc giao đất. Ông T yêu cầu UBND thành phố Đà Nẵng phải ra Quyết định giao đất là không đúng bởi trong trường hợp này thì thẩm quyền quyết định giao đất thuộc UBND cấp huyện, quận, cho nên Chủ tịch UBND thành phố không xem xét giải quyết yêu cầu này là có căn cứ. Ngày 24/10/2019, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 545/QĐ-UBND về việc giao đất cụ thể cho ông Lý Việt T, tại lô đất số 71, khu B2.1, đường 5,5m tại khu tái định cư P, diện hộ phụ và thu tiền sử dụng đất theo giá đất năm 2014, lô đất này nằm trên địa bàn quận C nên đúng thẩm quyền giao đất được quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật đất đai. Như vậy, nội dung của Công văn 2960 về việc giao quyền sử dụng đất cho ông Lý Việt T được UBND quận C ban hành bởi quyết định cụ thể (Quyết định số 545/QĐ-UBND). Nếu ông Lý Việt T không đồng ý việc giao đất tại tại vị trí này theo Quyết định 545 này và có căn cứ cho rằng xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của ông và không thực hiện đúng ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ thì ông có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đến Tòa án theo quy định của pháp luật. Bản án hành chính sơ thẩm đã nêu nội dung này trong phần nhận định để hướng dẫn cho đương sự là hợp lý.

[3] Từ những nhận định trên, xét thấy Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2019/HC-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng là có căn cứ, đúng pháp luật; tại phiên tòa phúc thẩm không có tài liệu, chứng cứ gì mới làm thay đổi nội dung vụ án nên Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

[4] Kháng cáo của Người khởi kiện không được chấp nhận, người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm, tuy nhiên ông T sinh năm 1958 và có đơn xin nên xem

xét miễn án phí phúc thẩm theo điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính;

Bác kháng cáo của ông Lý Việt T và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2019/HC-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tố tụng hành chính

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện ngày 16/4/2019 của ông Lý Việt T đối với yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thực hiện hành vi hành chính thụ lý giải quyết đơn khiếu nại bằng hình thức quyết định.

3. Án phí: Ông Lý Việt T được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long

Nơi nhận:
- Vụ III -TANDTC;
- VKSCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THA DS thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Phòng HCTP.